

Bản án số: 138/2021/HSPT

Ngày: 29/3/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Viết Hùng

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Đặng Hồng Sơn

2. Ông Vũ Hoài Nam

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân  
Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia  
phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thu Hoàn – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/HSPT ngày 22/01/2021 đối với bị cáo Đặng Thị Thùy T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 157/2020/HSST ngày 14/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Đặng Thị Thùy T**; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1958 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 666/16/33 đường 3 Tháng 2, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 128 Lê Thiệt, phường P, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 00/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đỗ Văn H (chết) và bà Đinh Thị V (chết); Hoàn cảnh gia đình: Có chồng là ông Trần Văn T1 (chết) và 06 con (con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1994); Tiền sự: Không;

- Tiền án:

Ngày 12/11/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số: 345/2014/HSPT. Bị cáo chấp hành án ngày 25/10/2016. Ngày 08/12/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp có Quyết định số 10/2016/QĐ-CA tạm đình chỉ thi hành hình phạt tù đối với Đặng Thị Thùy T cho đến nay, do tổn thương cơ thể do bệnh là 92%.

- Nhân thân:

Ngày 12/8/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Cần Thơ xử phạt 08 tháng tù, về

tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân” theo Bản án số: 83/HSPT, thời hạn tù tính từ ngày 26/01/1997, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/1997.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 03/01/2019, Đặng Thị Thùy T đón xe buýt đến chợ Bà Chiểu, quận Bình Thạnh, với ý định mua đồ tặng người thân và bác sĩ đang điều trị bệnh cho mình (T bị tổn thương cơ thể 92%). Sau khi đi vòng quanh, T đi đến một sạp bán hàng ở vỉa hè (không nhớ địa điểm) mua 01 chai nước hoa giả nhãn hiệu Chanel N°5 với giá 250.000 đồng, rồi T gặp một tài xế chạy xe ôm (mới gặp lần đầu nên T không nhớ đặc điểm nhận dạng, không biết lai lịch) yêu cầu chở đến chợ Thị Nghè mua đồ tiếp. Khi đi ngang cửa hàng kinh doanh quần áo Thanh Thủy tại số 99 Nguyễn Văn Lạc, Phường 19, quận Bình Thạnh, T yêu cầu người chạy xe ôm dừng lại, đứng đợi ở ngoài còn T vào trong cửa hàng mua đồ, vào cửa hàng T nhìn thấy trong tủ trưng bày có bán các loại nước hoa, trong đó có chai nước hoa hiệu Chanel N°5 có vỏ hộp, nhãn hiệu giống chai nước hoa giả nhãn hiệu Chanel N°5 T đã mua ở chợ Bà Chiểu liền nảy sinh ý định đánh tráo lấy chai nước hoa thật của cửa hàng, để tặng bác sĩ điều trị mình cho có giá trị. T liền đi ra chỗ người chạy xe ôm đang đứng đợi, lấy chai nước hoa giả hiệu Chanel N°5, để trong túi ni lông đang treo ở ba ga xe máy, bỏ vào túi trong của áo khoác đang mặc rồi quay vào trong cửa hàng, T yêu cầu bà L - là người bán hàng cho xem chai nước hoa hiệu Chanel N°5 và mở hộp nước hoa để kiểm tra bên trong, do T đồng ý mua nên bà L để T kiểm tra nước hoa. Lợi dụng lúc bà Linh đang tính tiền cho khách mua quần áo, T đã thực hiện hành vi đánh tráo chai nước hoa Chanel N°5 bằng cách đứng phía sau khách mua hàng, thực hiện động tác cúi thấp người xuống, giấu chai nước hoa Chanel N°5 thật vào túi phía trong bên phải của áo khoác, rồi lấy chai nước hoa Chanel N°5 giả từ túi trong bên trái của áo khoác ra, T đưa cho bà L yêu cầu đóng gói lại để làm quà tặng, bà L chưa kịp gói chai nước hoa thì T nhanh chóng rời khỏi cửa hàng. Nghi vấn bị lừa đảo, bà L mở hộp kiểm tra chai nước hoa T vừa đưa, thì phát hiện chai nước hoa Chanel N°5 là giả nên cùng nhân viên trong cửa hàng đuổi theo và tri hô, lúc này có ông Lê Trần Hoàng B đang đứng gần cửa hàng nghe tri hô liền dùng xe mô tô đuổi theo Đặng Thị Thùy T liên tục qua nhiều tuyến đường, khi đến đường Nguyễn Hữu Cảnh thì ông B giữ T lại, yêu cầu về Công an phường để kiểm tra, T cởi áo khoác ra cho người thanh niên coi, nói không lấy đồ đặc gì ở cửa hàng Thanh Thủy, không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Thấy mọi người cãi nhau, người xe ôm chở T yêu cầu trả tiền rồi bỏ đi mất, T không nhớ áo khoác và hộp nước hoa Chanel N°5 thật đã đánh tráo để trên xe ôm hay để xuống đất, do đó không thu hồi được vật chứng, ông B yêu cầu T về Công an Phường 19, quận

Bình Thạnh để làm việc và Đặng Thị Thùy T đã đưa cho bà Nguyễn Thị Thanh T2 là chủ cửa hàng Thanh Thủy 4.000.000 đồng để bồi thường chai nước hoa mà T đã chiếm đoạt của bà Thảo, tuy nhiên bà T2 không đồng ý mà giao nộp số tiền này cùng chai nước hoa giả nhãn hiệu Chanel N°5 cho Công an Phường 19, quận Bình Thạnh lập hồ sơ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh, Đặng Thị Thùy T đã khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của mình như đã nêu trên.

Ngày 06/8/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh có Kết luận định giá tài sản số 270 kết luận: 01 (một) chai nước hoa hiệu Chanel, dung tích 100ml, có giá trị là 2.760.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 157/2020/HSST ngày 14/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh:

Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Thùy T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Đặng Thị Thùy T 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 345/2014/HSPT ngày 12/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp; hình phạt chung cho cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành là 02 (hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/01/2014 đến ngày 29/01/2014 (được trừ thời gian đã chấp hành một phần hình phạt của Bản án số 345/2014/HSPT ngày 12/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn giải quyết về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/12/2020, bị cáo Đặng Thị Thùy T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và đề nghị trừ thời gian bị cáo đã chấp hành hình phạt tù trong bản án trước.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà bị cáo Đặng Thị Thùy T thực hiện đã nhận định: mức hình phạt 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Đặng Thị Thùy T là thỏa đáng, không nặng, đúng tội danh. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để có thể xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Riêng nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử trừ thời gian bị cáo đã chấp hành hình phạt tù trong bản án trước do Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét là thiếu sót. Do đó, đề nghị Hội đồng

xét xử chấp nhận phần kháng cáo này của bị cáo T. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Thùy T về việc sửa một phần bản án, trừ thời gian đã chấp hành án cho bị cáo T, giữ nguyên mức hình phạt tù của bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Thị Thùy T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và trừ thời gian bị cáo đã chấp hành hình phạt tù trong bản án trước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Đặng Thị Thùy T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác minh, biên bản nhận dạng, biên bản định giá, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 11 giờ, ngày 03/01/2019, tại cửa hàng kinh doanh quần áo Thanh Thủy số 99 Nguyễn Văn Lạc, Phường 19, quận Bình Thạnh, do bà Nguyễn Thị Thanh T2 làm chủ, bằng thủ đoạn gian dối, T đã có hành vi dùng chai nước hoa giả nhãn hiệu Chanel N°5 được chuẩn bị từ trước để đánh tráo và chiếm đoạt chai nước hoa nhãn hiệu Chanel N°5, trị giá 2.760.000 đồng của bà T2. Đối chiếu với quy định của pháp luật nên có căn cứ để xác định bị cáo Đặng Thị Thùy T đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu là có căn cứ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đặng Thị Thùy T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và đề nghị trừ thời gian đã chấp hành bản án trước cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin. Kháng cáo của bị cáo T làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết bị cáo có nhân thân tốt, đã tự nguyện khắc phục hậu quả thiệt hại, khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân bị cáo bị tổn thương cơ thể 92% để từ đó áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T không xuất trình thêm tình tiết nào mới để có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tuy nhiên xét kháng cáo về việc Tòa án cấp sơ thẩm chưa trừ thời gian đã chấp hành án trong bản án trước cho bị cáo khi tổng hợp hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án thì bị cáo đã chấp hành hình phạt tù của Bản án số: 345/2014/HSPT ngày 12/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp từ ngày 25/10/2016 đến ngày 08/12/2016 nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không trừ thời gian đã chấp hành án cho bị cáo T là thiếu sót.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Thùy T và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc trừ thời gian đã chấp hành hình phạt tù của Bản án số: 345/2014/HSPT ngày 12/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, không chấp nhận nội dung kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T, sửa bản án sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Thị Thùy T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lý trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Thùy T; giữ nguyên phần hình phạt; sửa phần tổng hợp hình phạt của Bản án sơ thẩm số: 157/2020/HSST ngày 14/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đặng Thị Thùy T 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo Bản án số: 345/2014/HSPT ngày 12/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2014 đến ngày 29/01/2014 và thời gian chấp hành án từ ngày 25/10/2016 đến ngày 08/12/2016.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận Bình Thạnh; (1)
- THA-DS quận Bình Thạnh; (1)
- TAND quận Bình Thạnh; (1)
- Công an quận Bình Thạnh; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Viết Hùng**